

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2019/HS-ST

Ngày: 25-12-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông: Nguyễn Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Trần Thị Hợi

Ông: Phạm Công Thành

Thư ký phiên tòa: bà: Nguyễn Thị Thu Hương – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Dân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2019/HSST, ngày 02/12/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2019/QĐXXST-HS, ngày 09/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; sinh ngày: 25/5/1980 tại: Huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm V, xã V, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Văn T (Đã chết) và bà: Lê Thị H, sinh năm 1953; vợ: Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm 1983; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 06/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) về tội “Đánh bạc” (Tại bản án số 19/2019/HSST). Hiện chưa được xóa án tích; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1. Anh: Đào Thái Q - Sinh năm: 1987; trú tại: Xóm TY, xã NH, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

2. Anh: Thái Bá H - Sinh năm: 1969; trú tại: Xóm TY, xã NH, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

3. Anh: Phạm Trọng T - Sinh năm: 1974; trú tại: Xóm TY, xã TP, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

4. Anh: Đặng Kim H - Sinh năm: 1973; trú tại: Xóm XS, xã NH, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** anh: Nguyễn Văn C - Sinh năm: 1958; trú tại: Xóm TY, xã NH, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 07/11/2019, Nguyễn Văn N, Thái Bá H, Phạm Trọng T và Đặng Kim H đến quán cà phê Cây Đa của anh Đào Thái Q, thuộc xóm Thuận Yên, xã N Hoàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để uống và phê. Khoảng 15 phút sau, cả bốn người gọi anh Q ra trả tiền cà phê nhưng anh Q không có mặt tại quán. Cùng lúc, thấy 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ để sẵn trên bàn uống cà phê nên cả bốn người gồm Nguyễn Văn N, Thái Bá H, Phạm Trọng T, Đặng Kim H cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh Tiến lên miền nam. Sau khi thống nhất, Nguyễn Văn N xóc bài chia ván đầu tiên, các đối tượng thống nhất nếu ai thắng bài thì được nhận của những người còn lại mỗi người 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*). Đến khoảng 09 giờ 35 cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trên người các đối tượng tổng số tiền 1.360.000 đồng (*Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*), trong đó: Thu trên bàn tay phải của Đặng Kim H 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*); Thu trong túi quần bên phải của Nguyễn Văn N 220.000 đồng (*Hai trăm hai mươi nghìn đồng*); Thu trong túi áo khoác bên phải của Thái Bá H 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*); Thu trong túi áo ngực bên trái của Phạm Trọng T 850.000 đồng (*Tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra xác định, số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.360.000 đồng (*Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). Trong đó: Nguyễn Văn N sử dụng số tiền 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*), Thái Bá H sử dụng số tiền 60.000 đồng (*Sáu mươi nghìn đồng*), Phạm Trọng T sử dụng số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) và Đặng Kim H sử dụng số tiền 650.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số:75/CT-VKS- HS ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

Hình phạt chính: Áp dụng Khoản 1 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn N mức án từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Về N vụ khấu trừ thu nhập: Bị cáo có mức thu nhập 3.000.000đồng/ tháng, nhưng phải nuôi 3 con nhỏ, đề nghị miễn thực hiện N vụ khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS và điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự sung quỹ nhà nước số tiền 1.360.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nộp vào tài khoản của Công an huyện Tân Kỳ số: 3949.0.9073429 tại kho bạc Nhà nước huyện Tân Kỳ ngày 08/11/2019; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc bàn nhựa, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trần Văn N không tranh luận quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo có lời nói sau cùng, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng loại hình phạt nhẹ nhất .

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, N vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp đúng với biên bản bắt người phạm pháp quả tang và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã đầy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 35 phút ngày 07/11/2019, tại quán cà phê Cây Đa thuộc xóm Thuận Yên, xã Nghĩa Hoàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn N cùng với

Thái Bá H, Phạm Trọng T, Đặng Kim H đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh Tiến lên miền nam, đặt cược mỗi ván 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*) thì bị Tổ công tác Công an huyện Tân Kỳ phối hợp Công an xã N Hoàn, huyện Tân Kỳ phát hiện và bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 1.360.000 đồng (*Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). Nguyễn Văn N là đối tượng đã có tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị ... kết án về tội này ..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Hành vi phạm tội trên của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào tội "Đánh bạc".

Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng; Nguyễn Văn N phạm tội thuộc vào trường hợp ít nghiêm trọng không có đồng phạm.

Hành vi Nguyễn Văn N là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được đánh bạc trái phép sát phạt tiền và tài sản của nhau là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do động cơ muốn sát phạt tiền, bạc và tài sản của nhau nên bị cáo đã cố tình phạm tội. Mặt khác, bị cáo là đối tượng có tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật, cần có đường lối xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng TNHS bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm s, t khoản 1 và 1 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là trong công tác được tặng thưởng giấy khen.

[4] Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên . Xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc vào trường hợp ít nghiêm trọng; số tiền thu trên chiếu bạc không lớn (1.360.000 đồng), bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Hội đồng xét xử cần chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên cho bị cáo được hưởng loại hình phạt cải tạo không giam giữ là đủ nghiêm.

[5] Về nghị vụ khấu trừ thu nhập: Căn cứ vào biên bản xác minh thu nhập ngày 20/11/2019 Nguyễn Văn N có mức thu nhập 3.000.000đồng/ 1 tháng, vợ bị cáo có

nghề nghiệp, thu nhập ổn định; bị cáo phải thực hiện N vụ khấu thu nhập 5%/ tháng = 150.000 đồng / tháng

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của BLHS, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với Thái Bá H, Phạm Trọng T, Đặng Kim H là những đối tượng đã tham gia đánh bạc với Nguyễn Văn N, nhưng số tiền thu được trên chiếu bạc không đủ để xử lý trách nhiệm hình sự. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thái Bá H, Phạm Trọng T, Đặng Kim H là đúng quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

Đối với anh Đào Thái Q là chủ quán, các đối tượng đã sử dụng địa điểm để đánh bạc, nhưng thời điểm các đối tượng đánh bạc anh Q không biết, nên không có căn cứ xử lý

[8] Về vật chứng: Số tiền 1.360.000 đồng (*Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*), nộp vào tài khoản của Công an huyện Tân Kỳ số: 3949.0.9073429 tại kho bạc Nhà nước huyện Tân Kỳ ngày 08/11/2019 là bị cáo sử dụng làm phương tiện để phạm tội, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS và điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 (Một) chiếc bàn nhựa màu đỏ xám, kích thước 60x40x45cm, đã qua sử dụng của anh Đào Thái Q, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội anh Q không biết, tại phiên tòa anh Q vắng mặt, trong quá trình điều tra anh Q không yêu cầu trả lại; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, xét thấy hai vật chứng trên không còn giá trị sử dụng, Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1]- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “*Đánh bạc*”

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 3 Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Nguyễn Văn N 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ của các bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao Nguyễn Văn N về cho Ủy ban nhân dân xã Vân Diên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An quản lý giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ

[2]. **Về N vụ khấu trừ thu nhập:** Nguyễn Văn N phải thực hiện N vụ khấu trừ thu nhập mỗi tháng 150.000 đồng, thi hành cho đến khi hết thời gian cải tạo không giam giữ.

[3] **Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS và điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự sung quỹ nhà nước số tiền 1.360.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nộp vào tài khoản của Công an huyện Tân Kỳ số: 3949.0.9073429 tại kho bạc Nhà nước huyện Tân Kỳ ngày 08/11/2019.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc bàn nhựa; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ ngày 29 tháng 11 năm 2019.

[4]- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] **Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại, NCQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Thắng